

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu:

1. Giới thiệu về dự án:

1.1 Thông tin chung về dự án:

- Dự án: **Lắp MBA T2 TBA 110kV Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.**
- Chủ đầu tư: **Tổng công ty Điện lực miền Bắc**
- Đơn vị quản lý dự án: **Ban Quản lý Dự án Phát triển Điện lực**

1.2 Địa điểm đầu tư xây dựng:

Trong khuôn viên tường rào TBA 110kV Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình cũ (nay là tỉnh Phú Thọ)

1.3 Quy mô dự án:

Lắp đặt mới MBA T2 25MVA-110/35/22kV; hoàn thiện sơ đồ ngăn 172; hoàn thiện hệ thống thu thập, giám sát điều khiển xa... cho phép kết nối đến TTĐKX và vận hành TBA theo chế độ không người trực. Lắp đặt hệ thống thiết bị 110, 35, 22kV phù hợp với MBA mới.

1.4 Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Giảm tải cho MBA T1, bổ sung nguồn công suất trạm 110kV đáp ứng nhu cầu cung cấp điện cho các phụ tải ngày càng tăng trong khu vực.
- Để đảm bảo nguồn cung cấp điện ổn định, lâu dài, tin cậy, an toàn và nâng cao chất lượng điện năng tạo môi trường đầu tư thuận lợi phát triển sản xuất, du lịch và các dịch vụ liên quan góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện Mai Châu nói riêng. Đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Hòa Bình nói chung.
- Hoàn thiện lưới điện phân phối theo định hướng phát triển nguồn và lưới điện tỉnh Hòa Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1648/QĐ-TTg ngày 20/12/2023.

1.5. Loại và cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp II, nhóm C.

1.6. Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực Miền Bắc

1.7. Dự toán xây dựng công trình: **19.927.844.818 đồng**

(Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-BDADL ngày 29/8/2025 của Ban quản lý dự án phát triển điện lực về việc phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở)

2. Giới thiệu về gói thầu:

2.1. Tên gói thầu: Gói thầu số 05: Bảo hiểm công trình – Dự án: Lắp MBA T2 TBA 110kV Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

2.2. Công việc chính của gói thầu: Bảo hiểm công trình Lắp MBA T2 TBA 110kV Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

3. Nguồn vốn: EVNNPC.

5. Tiến độ thực hiện gói thầu: 150 ngày.

II. Yêu cầu về kỹ thuật (Yêu cầu Bảo hiểm)

A. Phạm vi bảo hiểm

1. Loại hình bảo hiểm

Bảo hiểm mọi rủi ro trong thời gian xây dựng/lắp đặt và bảo hiểm trách nhiệm với bên thứ ba.

2. Mẫu đơn bảo hiểm và đề xuất kỹ thuật

Theo Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Nghị định 67/2023/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Nghị định 46/2023/NĐ-CP hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm, Thông tư 67/2023/TT-BTC hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm.

3. Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm gồm: Chủ đầu tư là **Tổng công ty Điện lực Miền Bắc/Ban quản lý Dự án Phát triển Điện lực** và/hoặc các nhà thầu chính và/hoặc các nhà thầu phụ và/hoặc các bên khác có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Người thụ hưởng bảo hiểm: **Ban quản lý Dự án Phát triển Điện lực**

4. Hạng mục công trình được bảo hiểm

Bảo hiểm thiệt hại vật chất bất ngờ không lường trước được của tất cả các công việc bao gồm các công trình, thiết bị tạm và vĩnh cửu liên quan đến xây dựng và lắp đặt các hạng mục công trình thuộc dự án: **Lắp MBA T2 TBA 110kV Mai Châu, tỉnh Hòa Bình;**

5. Địa điểm có công trình được bảo hiểm:

- Theo mục 1.2 nêu trên

6. Thời hạn bảo hiểm:

Kể từ ngày khởi công công trình đến khi công trình được hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng (Toàn bộ thời gian thi công xây lắp cộng thêm 12 tháng bảo hiểm bảo hành theo điều khoản bảo hiểm bảo hành mở rộng).

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ, Người được bảo hiểm công trình sẽ thông báo cho Người bảo hiểm công trình bằng văn bản và Người bảo

hiểm công trình sẽ gia hạn thời gian bảo hiểm công trình theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi này không làm phát sinh chi phí cho Người được bảo hiểm.

7. Quyền lợi được bảo hiểm:

Phần 1: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

Doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện trách nhiệm bồi thường cho các tổn thất của công trình xây dựng phát sinh từ mọi rủi ro do những nguyên nhân không bị loại trừ trong hợp đồng bảo hiểm, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

Toàn bộ các hạng mục công trình của dự án, máy móc/thiết bị trong quá trình lưu kho và trong quá vận chuyển từ kho công trình đến vị trí lắp đặt cùng với nguyên vật liệu, trang thiết bị kèm theo giá trị được kê khai trong phần giá trị bảo hiểm.

Chi phí dọn dẹp hiện trường - Chi phí cần thiết phát sinh bởi Bên mua bảo hiểm để di chuyển, giật đổ, dọn dẹp hiện trường, mảnh vỡ, tài sản hoặc các chất khác sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong việc di chuyển giật đổ hoặc dọn dẹp kể cả những phần không còn phù hợp với mục đích ban đầu) bao gồm cả việc tiến hành sửa chữa tạm thời và khôi phục lại các điều kiện làm việc ban đầu.

Chi phí chuyên gia, tư vấn, và chi phí cho kiến trúc sư, giám định viên, kỹ sư, chủ nhiệm Điều hành dự án, Điều phối viên dự án, chi phí pháp lý và các chi phí khác phát sinh cho Người được bảo hiểm sau khi xảy ra tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm (bao gồm cả chi phí khảo sát, thiết kế, thay đổi thiết kế... để khôi phục các hạng mục bị tổn thất).

Chi phí giám định tổn thất đối với những tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm sẽ do Nhà bảo hiểm chịu.

Phần 2: Bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ ba:

Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý của Người được bảo hiểm phát sinh đối với thiệt hại tính mạng, thương tật thân thể và/hoặc thiệt hại tài sản của bên thứ ba trong quá trình thi công các hạng mục được bảo hiểm và trong thời hạn bảo hiểm

8. Giá trị bảo hiểm/hạn mức trách nhiệm

Phần 1: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng

STT	Tên dự án	Chi phí xây dựng	Chi phí thiết bị
1	Lắp MBA T2 TBA 110kV Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	3.637.964.225	11.715.702.613
	Tổng giá trị	15.353.666.838	

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ, ba trăm năm ba triệu, sáu trăm sáu sáu nghìn, tám trăm ba tám đồng - đã bao gồm VAT).

(Theo Quyết định số 817/QĐ-BDADL ngày 29/8/2025 của Ban quản lý dự án phát triển điện lực về việc phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và Quyết định số 820/QĐ-BDADL ngày 29/8/2025 của Ban QLDA Phát triển Điện lực về việc phê duyệt dự toán gói thầu cho dự án).

Yêu cầu:

Giá trị chi phí xây dựng và thiết bị trên đây là cơ sở để Nhà thầu tính toán chào giá dự thầu, đồng thời là cơ sở đánh giá HSDT của các nhà thầu. Giá trị phí bảo hiểm khi thương thảo, ký kết và nghiệm thu thanh toán Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tính toán và điều chỉnh theo thực tế giá trị các Hợp đồng mua sắm VTTB và xây lắp của công trình.

Phần 2: Trách nhiệm đối với bên thứ ba:

Giới hạn trách nhiệm 4.000.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất và không giới hạn số vụ trong thời gian bảo hiểm

Trong đó:

- Thương tật thân thể cho mỗi người/vụ tổn thất: 200.000.000 VNĐ/người/sự cố và không giới hạn số lượng sự cố trong suốt thời hạn bảo hiểm.

- Thiệt hại về tài sản (cho cả thời hạn bảo hiểm và không giới hạn số vụ tổn thất): 2.000.000.000 VNĐ

Giá trị bảo hiểm sẽ được điều chỉnh theo thông báo của chủ đầu tư.

Người bảo hiểm sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm những thiệt hại vật chất đối với toàn bộ các hạng mục được bảo hiểm của công trình trong quá trình thi công do mọi nguyên nhân không bị loại trừ ghi rõ trong Đơn bảo hiểm.

9. Phạm vi bảo hiểm:

Bảo hiểm cho tất cả tổn thất đối với các hạng mục xây lắp và thiết bị trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt công trình do bất kỳ nguyên nhân nào trừ những trách nhiệm được loại trừ theo quy định tại Điều 34 Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023, đồng thời bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm theo các điều khoản bổ sung được nêu dưới đây:

Quy tắc bảo hiểm và các điều khoản được áp dụng:

+ Bảo hiểm cho phần vật chất công trình trong thời gian xây dựng: Theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn bảo hiểm bắt buộc trong đầu tư xây dựng công trình.

+ Bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm theo các điều khoản bổ sung (ĐKBS) đính kèm dưới đây:

1) MR 001. Điều khoản bảo hiểm cho các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo động dân sự (Giới hạn trách nhiệm: 1 tỷ đồng/1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

2) MR 002. Điều khoản bảo hiểm trách nhiệm chéo;

3) MR 004. Điều khoản bảo hiểm bảo hành mở rộng (12 tháng);

4) MR 005. Điều khoản đặc biệt liên quan đến lịch trình tiến độ xây dựng/ lắp đặt (Thời gian được kéo dài lịch trình tiến độ thi công: 08 tuần);

5) MR 006. Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho những chi phí làm thêm giờ, làm đêm làm vào ngày lễ, chi phí vận chuyển tốc hành (Giới hạn trách nhiệm: 500 triệu đồng/vụ tổn thất và cho toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

6) 013. Điều khoản Bảo hiểm về tài sản kho chứa ngoài công trường, kho Ban Quản lý dự án (Giới hạn trách nhiệm 500 triệu đồng/đồng/kho);

7) 100. Điều khoản bảo hiểm chạy thử của máy móc và thiết bị lắp đặt (Giới hạn: 08 tuần);

8) 102. Điều khoản đặc biệt liên quan đến đường cáp, đường ống ngầm và các thiết bị ngầm khác (Giới hạn trách nhiệm: 1 tỷ đồng/1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

9) 107. Những cam kết liên quan đến các lều kho chứa (Giới hạn trách nhiệm: 500 triệu đồng / 1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

10) 115. Điều khoản mở rộng bảo hiểm rủi ro thiết kế (Giới hạn trách nhiệm: 1 tỷ đồng/1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

11) 116. Bảo hiểm các hạng mục được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng (Giới hạn trách nhiệm: 1 tỷ đồng/1 vụ tổn thất trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

12) Điều khoản bảo hiểm cho bom mìn chưa nổ (Giới hạn trách nhiệm: 500 triệu đồng/1 vụ tổn thất);

13) Điều khoản bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường (Giới hạn trách nhiệm: 1 tỷ đồng/1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);

14) Điều khoản tự động khôi phục giá trị bảo hiểm sau tổn thất;

15) Điều khoản tự động điều chỉnh số tiền bảo hiểm (15%).

16) Điều khoản chi phí chuẩn bị hồ sơ bồi thường (Giới hạn trách nhiệm: 2 tỷ đồng/1 vụ tổn thất);

17) Điều khoản về tài liệu và hồ sơ thiết kế;

18) Điều khoản chỉ định nhà giám định tổn thất độc lập;

19) Điều khoản tạm ứng bồi thường (50% giá trị tổn thất ước tính)

20) Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ);

- 21) Điều khoản tự động mở rộng thời hạn bảo hiểm (90 ngày).
- 22) Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chữa cháy (Giới hạn trách nhiệm: 500 triệu đồng/1 vụ tổn thất và trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm);
- 23) Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm
- 24) Điều khoản loại trừ chiến tranh và nội chiến
- 25) Điều khoản loại trừ khủng bố
- 26) Điều khoản loại trừ rủi ro năng lượng hạt nhân
- 27) Điều khoản loại trừ Amiăng
- 28) Điều khoản loại trừ gây ô nhiễm/bị ô nhiễm
- 29) Điều khoản loại trừ cấm vận thương mại quốc tế
- 30) Và các điều khoản sửa đổi bổ sung khác (không gây bất lợi cho chủ đầu tư) do Nhà thầu tự đề xuất (nếu có).

10. Mức khấu trừ:

Mức khấu trừ là số tiền cố định hoặc tỷ lệ phần trăm (%) của số tiền bồi thường bảo hiểm mà bên mua bảo hiểm phải tự chịu trong mỗi sự kiện bảo hiểm, cụ thể như sau:

Theo quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023

11. Tỷ lệ phí và phí bảo hiểm:

Phí bảo hiểm do Doanh nghiệp bảo hiểm tự đề xuất và phù hợp với bản chào phí được nhà nhận tái bảo hiểm đứng đầu xác nhận (nếu có).

- Giá trị phí bảo hiểm là:
 - Phí bảo hiểm trước thuế VNĐ
 - Thuế VAT (10%) : VNĐ
 - Tổng phí bảo hiểm sau thuế:..... VNĐ
- (Bằng chữ..... đồng)*

- Tỷ lệ phí bảo hiểm tương ứng (.....% trên Số tiền bảo hiểm vật chất công trình (chưa bao gồm 10% VAT)) %

(Phí bảo hiểm nêu trên đã bao gồm 10% thuế GTGT, toàn bộ các khoản phí bảo hiểm thiệt hại vật chất, phụ phí bảo hiểm cho rủi ro lũ lụt, bão, rủi ro động đất, lún sụt, phụ phí cho các Điều khoản bổ sung và tất cả các phụ phí, chi phí liên quan khác).

(Phí bảo hiểm này là giá trị tạm tính. Giá trị cuối cùng sẽ được điều chỉnh theo Số tiền bảo hiểm thực tính như nội dung nêu trên).

Giá trị phí bảo hiểm này căn cứ vào:

- Số tiền bảo hiểm là giá trị đầy đủ của công trình khi hoàn thành, bao gồm toàn bộ vật liệu, chi phí nhân công, thiết bị lắp đặt vào công trình, cước phí vận chuyển, các loại thuế, phí khác và các hạng mục khác do chủ đầu tư hoặc nhà thầu cung cấp. Số tiền bảo

hiêm tối thiểu đối với công trình trong thời gian xây dựng không được thấp hơn tổng giá trị hợp đồng xây dựng, kể cả giá trị điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

- Đối với giá trị trang thiết bị xây dựng và máy móc xây dựng: Giá trị thay thế của trang thiết bị và máy móc xây dựng, tức là chi phí thay thế các khoản mục được bảo hiểm bằng khoản mục mới cùng loại và cùng tính năng.

12. Thanh toán phí bảo hiểm:

12.1. Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản qua Ngân hàng. Phí chuyển khoản do Bên B chịu.

12.2. Thời hạn, phương thức thanh toán:

Phí bảo hiểm được thanh toán làm 02 kỳ:

- Kỳ 1: 100% phí bảo hiểm trước thuế sẽ được thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Bên B cung cấp cho Bên A các chứng từ sau:

+ Công văn đề nghị thanh toán phí bảo hiểm.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

+ Thông báo xác nhận thu xếp tái bảo hiểm (nếu có).

+ Hóa đơn GTGT (theo quy định và phải ghi rõ tên dự án) tương ứng số tiền thanh toán.

+ Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

- Kỳ 2: 10% VAT (thuế GTGT) sẽ được thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và Bên A đã thanh toán phí bảo hiểm cho Nhà thầu theo hợp đồng.

- Trong bất cứ trường hợp nào, việc phân kỳ thanh toán như trên không làm giảm trách nhiệm bảo hiểm của Nhà thầu đối với dự án.

Trong trường hợp thời gian thi công bị chậm trễ so với tiến độ, Người được bảo hiểm công trình sẽ thông báo cho Người bảo hiểm công trình bằng văn bản và Người bảo hiểm công trình sẽ gia hạn thời gian bảo hiểm công trình theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Việc thay đổi này không làm phát sinh chi phí cho Người được bảo hiểm.

* **Lưu ý:** Trong mọi trường hợp mức phí quyết toán không được cao hơn giá trị hợp đồng.

13. Thanh toán tiền bồi thường

- Nếu vụ tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm thì Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ xem xét tạm ứng trước số tiền bồi thường cho Bên mua bảo hiểm:

+ Đợt 1: Trong thời gian 07 ngày kể từ khi Bên mua bảo hiểm báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm khi xảy ra sự cố, hai bên phải có biên bản xác nhận thiệt hại tạm tính trước khi hoàn tất các thủ tục khiếu nại cho Bên mua bảo hiểm, Doanh nghiệp bảo hiểm tạm ứng trước số tiền bồi thường tương ứng 50% tổn thất tạm tính để Bên mua bảo hiểm nhanh chóng khắc phục tổn thất, đảm bảo tiến độ thi công.

+ Đợt 2: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm gửi đầy đủ hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường, Doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm giải quyết dứt điểm việc bồi thường cho Bên mua bảo hiểm.

- Trường hợp có tổn thất và các bên thống nhất sử dụng Đơn vị giám định độc lập do Doanh nghiệp bảo hiểm đề nghị và Bên mua bảo hiểm chấp thuận, kết luận của cơ quan giám định đó được lấy làm cơ sở để hai bên xem xét, đánh giá và xác định giá trị bồi thường.

14. Hợp đồng bảo hiểm:

Hợp đồng sẽ được lập bằng một thứ tiếng là Tiếng Việt.

Công ty bảo hiểm là người chịu trách nhiệm duy nhất đối với Người được bảo hiểm theo hợp đồng khi có tổn thất, kể cả trường hợp đó có tái bảo hiểm.

15. Chương trình tái bảo hiểm:

- Phương án bảo hiểm do Nhà thầu đề xuất phải được Nhà tái bảo hiểm đứng đầu xác nhận (nếu có) hoặc hợp đồng tái bảo hiểm cố định hằng năm giữa Nhà thầu và nhà tái bảo hiểm đứng đầu. Trường hợp Nhà thầu không thu xếp tái bảo hiểm thì phải đảm bảo khả năng tài chính theo quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023.

- Nhà tái bảo hiểm trong nước hoặc nước ngoài phải đáp ứng theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

- Trường hợp Nhà nhận tái bảo hiểm chuyên nhượng phần trách nhiệm đã nhận tái bảo hiểm cho các Nhà tái bảo hiểm khác theo những hợp đồng tái bảo hiểm cố định: Nhà tái bảo hiểm đứng đầu sẽ được xác định căn cứ vào giá trị nhận tái bảo hiểm đối với dự án của Nhà tái bảo hiểm đó.

- Yêu cầu Nhà thầu xác định rõ phần tham gia nhận tái bảo hiểm của các Công ty Tái bảo hiểm tham gia dự án theo mẫu quy định của E-HSMT.

B. NỘI DUNG QUY TẮC BẢO HIỂM XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG

I. NỘI DUNG QUY TẮC BẢO HIỂM XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT

Đơn bảo hiểm được xác nhận với điều kiện **Người được bảo hiểm** thanh toán cho Người bảo hiểm số phí bảo hiểm nêu trong phụ lục kèm theo và tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điều loại trừ quy định trong **Đơn bảo hiểm** hoặc đính kèm theo Đơn bảo hiểm, Người bảo hiểm sẽ trả tiền bồi thường cho Người được bảo hiểm theo cách thức và mức độ quy định dưới đây.

PHẦN I – BẢO HIỂM CÔNG TRÌNH TRONG THỜI GIAN XÂY DỰNG

Theo Nghị định và Thông tư quy định về bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

PHẦN II – TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BÊN THỨ BA

1. Cam kết bảo hiểm (Xây dựng và lắp đặt)

Trong phạm vi các số tiền bảo hiểm quy định trong hợp đồng bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho người được bảo hiểm những số tiền mà người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường những thiệt hại phát sinh do việc gây ra:

Thương vong hay ốm đau bất ngờ cho người thứ ba (chết hay không chết người),
Tồn thất bất ngờ đối với tài sản của người thứ ba,

Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm chỉ phát sinh với điều kiện những thiệt hại nêu trên có liên quan trực tiếp đến việc xây dựng hay lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm tại khu vực công trường hay khu vực phụ cận trong thời hạn bảo hiểm.

Đối với những yêu cầu bồi thường được chấp nhận thanh toán, ngoài các khoản chi phí phải trả thuộc phạm vi bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường thêm cho người được bảo hiểm:

Tất cả chi phí pháp lý mà bên nguyên đơn đòi được từ người được bảo hiểm;

Tất cả các chi phí đã phát sinh với sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm,

Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm thuộc phần này không vượt quá hạn mức bồi thường ghi trong hợp đồng bảo hiểm.

2. Những loại trừ áp dụng riêng cho phần II

a. Xây dựng:

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với:

Mức khấu trừ quy định trong hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải tự chịu mức khấu trừ này trong mỗi sự kiện bảo hiểm;

Chi phí chế tạo, chế tạo lại, nâng cấp, sửa chữa hay thay thế các hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;

Thiệt hại đối với tài sản, đất đai hay nhà cửa do chấn động hay kết cấu chịu lực và địa chất công trình bị chuyển dịch hay suy yếu; thương vong hay thiệt hại đối với người hay tài sản do những sự việc nêu trên gây ra (trừ khi có thoả thuận khác bằng điều khoản sửa đổi bổ sung);

Trách nhiệm do hậu quả của:

Các thương vong, ốm đau gây ra cho người làm thuê hay công nhân của nhà thầu hay của chủ công trình hoặc của bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay một phần theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hay gây ra cho thành viên trong gia đình họ;

Tồn thất gây ra đối với tài sản thuộc quyền sở hữu hay quyền quản lý, chăm nom, coi sóc hay kiểm soát của nhà thầu, của chủ công trình hay của bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay một phần theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hay của người làm thuê hoặc công nhân của một trong những người nói trên;

Tai nạn gây ra bởi xe cơ giới được phép lưu hành trên đường công cộng hay bởi phương tiện vận tải thủy hay máy bay;

Bất kỳ thoả thuận nào của người được bảo hiểm về việc trả một khoản tiền dưới hình thức đền bù hay dưới hình thức khác, trừ khi trách nhiệm đó thuộc trách nhiệm

bồi thường của doanh nghiệp bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

Trách nhiệm phát sinh do người được bảo hiểm cung cấp hoặc không cung cấp lời khuyên, dịch vụ có tính chất chuyên môn hoặc do bất cứ lỗi hoặc thiếu sót nào có liên quan;

Trách nhiệm phát sinh từ sự ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn trừ việc phá hủy hoặc gây thiệt hại đến đối tượng bảo hiểm do ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn xuất phát từ bất cứ rủi ro được bảo hiểm nào và trách nhiệm phát sinh liên quan đến các vật liệu hoặc chất phế thải sẵn có hay được thải ra;

Trách nhiệm phát sinh từ hay có liên quan đến chất Amiăng;

Trách nhiệm liên quan đến tiền phạt khi không thực hiện hợp đồng.

b. Lắp đặt:

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với:

Mức khấu trừ quy định trong hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải tự chịu mức khấu trừ này trong mỗi sự kiện bảo hiểm;

Chi phí chế tạo, chế tạo lại, nâng cấp, sửa chữa hay thay thế các hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;

Trách nhiệm do hậu quả của:

Các thương vong, ốm đau gây ra cho người làm thuê hay công nhân của nhà thầu hay của chủ công trình hoặc của bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay một phần theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hay gây ra cho thành viên trong gia đình họ;

Tổn thất gây ra đối với tài sản thuộc quyền sở hữu hay quyền quản lý, chăm nom, coi sóc hay kiểm soát của nhà thầu, của chủ công trình hay của bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay một phần theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm hay của người làm thuê hoặc công nhân của một trong những người nói trên;

Tai nạn gây ra bởi xe cơ giới được phép lưu hành trên đường công cộng hay bởi phương tiện vận tải thuỷ hay máy bay;

Bất kỳ thoả thuận nào của người được bảo hiểm về việc trả một khoản tiền dưới hình thức đền bù hay dưới hình thức khác, trừ khi trách nhiệm đó thuộc trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

Trách nhiệm phát sinh do người được bảo hiểm cung cấp hoặc không cung cấp lời khuyên, dịch vụ có tính chất chuyên môn hoặc do bất cứ lỗi hoặc thiếu sót nào có liên quan;

Trách nhiệm phát sinh từ sự ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn trừ việc phá hủy hoặc gây thiệt hại đến đối tượng bảo hiểm do ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn xuất phát từ bất cứ rủi ro được bảo hiểm nào và trách nhiệm phát sinh liên quan đến các vật liệu hoặc chất phế

thải sẵn có hay được thải ra;

Trách nhiệm phát sinh từ hay có liên quan đến chất Amiăng;

Trách nhiệm liên quan đến tiền phạt khi không thực hiện hợp đồng.

c. Các điều kiện áp dụng riêng cho Phần II (Xây dựng và lắp đặt)

Người được bảo hiểm hay người thay mặt người được bảo hiểm không được tự ý thừa nhận, đề xuất, hứa hẹn thanh toán hay bồi thường các khoản tiền liên quan đến hợp đồng bảo hiểm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm. Khi cần thiết doanh nghiệp bảo hiểm có quyền tiến hành bào chữa hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào dưới danh nghĩa người được bảo hiểm hay có quyền đứng tên người được bảo hiểm để tiến hành khởi kiện hay thực hiện các biện pháp khác đòi bồi thường thiệt hại và có toàn quyền hành động trong việc tiến hành tranh tụng hay giải quyết khiếu nại. Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp mọi thông tin có liên quan và hỗ trợ khi doanh nghiệp bảo hiểm yêu cầu.

Đối với tai nạn thuộc trách nhiệm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm có thể trả cho người được bảo hiểm toàn bộ số tiền bồi thường (sau khi trừ đi bất kỳ khoản tiền đền bù nào đã trả cho vụ tai nạn đó) hoặc trả một khoản tiền ít hơn đúng với số tiền có thể chấp nhận bồi thường cho vụ tai nạn đó, sau đó doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không chịu thêm bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến tai nạn đó theo quy định tại Điều này.

II. CÁC ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG (Nhà thầu phải tuân thủ)

Các giới hạn bổ sung, các mức khấu trừ riêng biệt và áp dụng cho các điều khoản bổ sung dưới đây được ghi trong hợp đồng bảo hiểm. Phụ phí bảo hiểm cho các điều khoản bổ sung này đã được tính gộp trong giá trị hợp đồng bảo hiểm.

1. Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính

Tổn hại tài sản được bảo hiểm theo thỏa thuận này có nghĩa là tổn thất vật chất đối với tài sản.

Tổn thất vật chất đối với tài sản sẽ không bao gồm tổn thất cho dữ liệu hoặc phần mềm, hoặc bất kỳ sự thay đổi chi tiết nào có phương hại đến dữ liệu, phần mềm hoặc chương trình mà gây ra bởi việc xóa hoặc làm biến dạng của hệ thống gốc.

Các tổn thất hậu quả sau đây bị loại trừ:

- Tổn thất hoặc tổn hại đến phần mềm, đặc biệt là bất kỳ sự thay đổi chi tiết có gây phương hại cho dữ liệu, phần mềm hoặc chương trình gây bởi việc xóa, hư hỏng hoặc biến dạng cấu trúc ban đầu, và bất kỳ tổn thất hậu quả gây gián đoạn kinh doanh do hậu quả của tổn thất hoặc tổn hại đó. Cho dù có loại trừ này, tổn thất hoặc tổn hại đối với dữ liệu hoặc phần mềm là hậu quả trực tiếp của tổn thất vật chất đối với tài sản được bảo hiểm sẽ được bảo hiểm - Tổn thất hoặc tổn hại gây bởi sự giảm sút chức năng, tính khả dụng, phạm vi hoạt động, hoặc khả năng tiếp cận của các dữ liệu, phần mềm hoặc chương trình máy tính, và bất kỳ tổn thất gián đoạn kinh doanh phát sinh từ các tổn thất hoặc tổn

hại đó.

2. Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh, khủng bố

Bất kể những qui định trái ngược trong Hợp đồng bảo hiểm này hoặc bất kỳ Hợp đồng sửa đổi bổ sung nào đính kèm, Hợp đồng bảo hiểm này loại trừ tổn thất, thiệt hại, bất kỳ chi phí có tính chất nào, trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, phát sinh từ hoặc có liên quan đến khủng bố bất kể nguyên nhân hoặc sự cố nào khác xảy ra đồng thời hoặc xảy ra theo một chuỗi tổn thất liên tiếp sau đó.

Cho mục đích của Điều khoản mở rộng này, hành động khủng bố có nghĩa là hành động, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sử dụng bạo lực và/hoặc đe dọa sử dụng bạo lực của bất kỳ người hoặc một nhóm người nào, cho dù hành động đơn độc hoặc đại diện, hoặc có liên quan đến bất kỳ tổ chức, chính phủ, được thực hiện nhằm mục đích chính trị, tôn giáo, hệ tư tưởng, hoặc các mục đích tương tự, kể cả ý định gây ảnh hưởng đến chính quyền và/hoặc làm cho công chúng hoặc bộ phận công chúng lo sợ.

Điều khoản này loại trừ tổn thất, thiệt hại, bất kỳ chi phí có tính chất nào, trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, phát sinh hoặc có liên quan đến bất kỳ hành động nào được thực hiện nhằm kiểm soát, ngăn ngừa, trấn áp hoặc có liên quan đến hành động khủng bố.

Trường hợp bất kỳ phần nào của Điều khoản này không có hiệu lực hoặc không thể thi hành được, phần còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực.

3. Điều khoản loại trừ rủi ro ô nhiễm, nhiễm bẩn

Điều khoản này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào phát sinh do việc ô nhiễm, nhiễm bẩn loại trừ (trừ khi có những loại trừ khác) phá hủy hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm do các nguyên nhân:

- Ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn phát sinh từ các rủi ro được bảo hiểm
- Tổn thất đối với rủi ro được bảo hiểm phát sinh do ô nhiễm, nhiễm bẩn

Điều khoản này cũng loại trừ bất kỳ trách nhiệm nào có liên quan đến việc tích tụ và chất đông phé thải.

4. Điều khoản loại trừ rủi ro nhiễm Amiăng

Hai bên đều hiểu rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không áp dụng cho bất kỳ trách nhiệm đối với các thiệt hại về tài sản, thương tật về con người, ốm đau, bệnh tật, bệnh nghề nghiệp, mất khả năng lao động, sốc, chết, đau đớn hoặc tổn thương về tinh thần phát sinh từ quá trình sản xuất, đào bới, sử dụng, mua bán, lắp đặt, di chuyển, cung cấp, trưng bày quảng cáo Amiăng, các sản phẩm làm từ Amiăng, sợi Amiăng hoặc bụi Amiăng.

5. ĐKBS MR 001 - Bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi đình công, nổi loạn, dân biến.

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện Người được bảo hiểm đã trả thêm phụ phí bảo hiểm theo thỏa thuận, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi nổi loạn, đình công hoặc dân biến. Với mục đích đó, Điều khoản bổ sung này (với điều kiện luôn tuân thủ "Các điều kiện đặc biệt" nêu dưới đây) sẽ bảo hiểm cho các tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm mà nguyên nhân trực tiếp gây ra bởi:

1. Hành động của bất kỳ cá nhân nào tham gia cùng với những người khác gây rối trật tự công cộng (cho dù nó có liên quan tới bãi công hoặc bế xưởng hay không) mà không nằm trong các hành động được đề cập đến ở Điều khoản 2 của "Các điều kiện đặc biệt" của Điều khoản bổ sung này.

2. Hành động của bất kỳ cơ quan chức năng có thẩm quyền nhằm trấn áp hoặc cố gắng trấn áp bất kỳ sự gây rối nào như đã nói ở trên hoặc để giảm thiểu hậu quả của sự gây rối đó.

3. Hành động cố ý của bất kỳ người nào tham gia bãi công hoặc công nhân bị bế xưởng nhằm mục đích đẩy mạnh bãi công hoặc nhằm mục đích chống lại hành động bế xưởng.

4. Hành động của bất kỳ cơ quan chức năng có thẩm quyền nhằm ngăn ngừa hoặc cố gắng ngăn ngừa những hành động trên hoặc để giảm thiểu hậu quả của những hành động đó.

Với điều kiện là các bên thỏa thuận thêm và tuyên bố rõ như sau:

1. Tất cả những điều khoản, điều kiện và điểm loại trừ của Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm sẽ được áp dụng đầy đủ đối với Điều khoản bổ sung này, trừ trường hợp những quy định đó đã được thay đổi trong phần "Các điều kiện đặc biệt" nêu cụ thể dưới đây và bất cứ khi nào nói đến tổn thất hay thiệt hại được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm đều được coi là bao gồm cả những rủi ro được bảo hiểm tại đây.

2. "Các điều kiện đặc biệt" dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho Điều khoản bổ sung này, còn tất cả các quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm vẫn được áp dụng đầy đủ như trong trường hợp Điều khoản bổ sung này chưa được áp dụng.

Các điều kiện đặc biệt

1. Điều khoản bổ sung này sẽ không bảo hiểm cho:

a. Những tổn thất hoặc thiệt hại bắt nguồn từ việc gián đoạn toàn bộ hoặc một phần công việc, hoặc là hậu quả do bất kỳ quá trình hoặc hoạt động nào bị chậm trễ, trì hoãn, gián đoạn.

b. Những tổn thất hoặc thiệt hại do việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh

viễn bởi các hành động tịch thu, trưng thu hoặc trưng dụng theo lệnh của bất kỳ cơ quan chức năng có thẩm quyền nào.

c. Những tổn thất hoặc thiệt hại do việc mất quyền sở hữu tạm thời hoặc vĩnh viễn đối với một công trình nào đó bởi sự chiếm dụng trái phép của bất kỳ một cá nhân nào tại công trình đó.

d. Những tổn thất hoặc trách nhiệm mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, bất kỳ khoản chi trả nào vượt quá số tiền bồi thường đối với thiệt hại vật chất mà nội dung điều khoản bổ sung này quy định;

Tuy nhiên, quy định rằng Bên bảo hiểm vẫn phải chịu trách nhiệm theo mục b và c nêu trên đối với Người được bảo hiểm trong trường hợp có tổn thất vật chất xảy ra đối với những tài sản được bảo hiểm trước hoặc trong thời gian bị mất quyền sở hữu tạm thời.

2. Điều khoản bổ sung này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào gây ra bởi hoặc do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ một nguyên nhân nào được nêu tên dưới đây:

a. Chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù bên ngoài, các hành động thù địch gây chiến tranh (cho dù có được tuyên chiến hay không), nội chiến.

b. Binh biến, dân biến dẫn tới nổi dậy toàn dân, hành động quân sự, khởi nghĩa vũ trang, phiến loạn, cách mạng hoặc đảo chính quân sự, tiếm quyền.

c. Hành động của bất kỳ người nào dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ một tổ chức nào có các hành động trực tiếp nhằm lật đổ chính quyền hợp pháp hay chính quyền thực tại hoặc dùng khủng bố hay bạo lực để gây ảnh hưởng tới chính quyền đó;

Trong bất kỳ vụ kiện tụng, xét xử hoặc các quá trình tố tụng khác, nếu Bên bảo hiểm cho rằng theo những qui định nêu tại điều khoản bổ sung này mà bất kỳ tổn thất hay thiệt hại không thuộc phạm vi bảo hiểm, thì việc chứng minh rằng các tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này sẽ thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

3. Điều khoản bổ sung này có thể được hủy bỏ tại bất kỳ thời điểm nào khi Bên bảo hiểm gửi thông báo chấm dứt hiệu lực cho Người được bảo hiểm theo địa chỉ mới nhất của họ. Trong trường hợp này, Bên bảo hiểm có trách nhiệm hoàn trả lại số phí bảo hiểm theo tỉ lệ tương ứng với thời gian còn lại kể từ ngày chấm dứt hiệu lực.

4. Hạn mức bồi thường đối với mỗi sự cố quy định dưới đây sẽ được hiểu là hạn mức bồi thường cho tất cả các tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này trong khoảng thời gian 168 giờ liên tục.

Tổng mức trách nhiệm của Bên bảo hiểm cho Điều khoản bổ sung này trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm giới hạn bằng hai lần giới hạn trách nhiệm bồi thường cho mỗi sự cố.

6. ĐKBS MR 002: Bảo hiểm trách nhiệm chéo- Endorsement MR 002: Cover for Cross Liability

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện là Người được bảo hiểm đã trả thêm phụ phí bảo hiểm theo thỏa thuận, bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba theo Điều khoản bổ sung này sẽ áp dụng cho các bên được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm như một Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm riêng biệt được cấp cho mỗi bên, với điều kiện Bên bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm theo Điều khoản bổ sung này trách nhiệm đối với:

- Tồn thất hay thiệt hại của các hạng mục được bảo hiểm hoặc có thể được bảo hiểm theo Phần I - thiệt hại vật chất của Hợp đồng bảo hiểm, ngay cả trường hợp tồn thất đó không thể đòi bồi thường vì dưới mức miễn thường hay có hạn mức quy định nào khác.

- Chết hay thương tật, ốm đau của người làm thuê hoặc công nhân mà được được hoặc có thể được bảo hiểm theo loại hình bảo hiểm bồi thường người lao động và/hoặc bảo hiểm trách nhiệm của chủ sử dụng lao động.

Tuy nhiên, tổng mức trách nhiệm của Bên bảo hiểm cho các bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá tổng giới hạn trách nhiệm đã được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với mỗi hay hàng loạt tai nạn phát sinh từ cùng một sự cố.

7. ĐKBS MR 004: Bảo hiểm bảo hành mở rộng- Endorsement MR 004: Extended Maintenance

Thời hạn bảo hiểm bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao công trình

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là về tất cả các phương diện khác phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm này và trên cơ sở Người được bảo hiểm đã trả thêm phụ phí bổ sung theo thỏa thuận, bảo hiểm này sẽ mở rộng phạm vi bảo hiểm cho thời gian bảo hành được quy định cụ thể trong điều khoản này, bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với công trình xây dựng/lắp đặt: do người nhận thầu được bảo hiểm gây ra khi tiến hành công tác bảo hành theo quy định trong điều khoản của hợp đồng xây dựng/lắp đặt, xảy ra trong thời gian bảo hành miễn là tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra khi đang tiến hành công tác xây dựng/lắp đặt, trước khi công trình được chứng nhận đã hoàn tất

8. ĐKBS MR 005 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới tiến độ xây/lắp

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, những quy định sau đây sẽ được áp dụng cho Hợp đồng bảo hiểm:

-Bảng tiến độ thi công xây/lắp cùng với các văn bản do Người được bảo hiểm đưa ra nhằm mục đích giao kết Hợp đồng Bảo hiểm, cũng như các tài liệu về kỹ thuật được cung cấp cho Bên bảo hiểm sẽ được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm.

-Bên bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với các tổn thất hay thiệt hại gây nên bởi hoặc phát sinh từ hoặc trầm trọng thêm do tiến độ thi công xây/lắp bị kéo dài vượt quá thời gian quy định dưới đây, trừ khi Bên bảo hiểm đã được thông báo và chấp nhận bằng văn bản việc sai lệch tiến độ thi công này trước khi xảy ra tổn thất.

Thời gian quy định cho việc kéo dài tiến độ thi công:08 tuần

9. ĐKBS 006: Bảo hiểm đối với các chi phí phụ về làm thêm giờ, làm đêm, làm ngày lễ, cước phí chuyển phát nhanh: Endorsement MR 006: Cover of extra Charges for overtime, night work, work on public Holidays, express Freight

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các phương diện khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ được qui định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc đã được bổ sung vào Hợp đồng bảo hiểm này và với điều kiện là Người được bảo hiểm trả thêm số phí bảo hiểm bổ sung đã thỏa thuận, Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm các chi phí làm ngoài giờ, làm đêm, làm vào ngày lễ và chi phí vận chuyển nhanh (trừ chi phí vận chuyển bằng đường hàng không).

Tuy nhiên, những chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến những tổn thất hoặc tổn hại được bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Nếu số tiền bảo hiểm của các hạng mục bị thiệt hại thấp hơn số tiền lẽ ra phải được bảo hiểm thì số tiền trả theo Điều khoản bổ sung này cho các chi phí nói trên sẽ giảm theo tỉ lệ tương ứng.

10. ĐKBS MR 008 - Cam kết liên quan đến cấu trúc công trình trong khu vực động đất-Endorsement MR 008: Warranty concerning structures in earthquake zones

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, Điều khoản bổ sung này quy định rằng Bên bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh từ rủi ro động đất nếu Người được bảo hiểm chứng minh được rằng rủi ro động đất đã được tính đến trong bản thiết kế của công trình, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật quy định về xây dựng cho các công trình tại khu vực có rủi ro động đất và chất lượng của nguyên vật liệu xây dựng, tay nghề, công tác thi công và kích thước của công trình đều được tính toán dựa trên cơ sở của các tiêu chuẩn kỹ thuật đó.

11. ĐKBS MR 013: Tài sản lưu kho ngoài công trường

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, ngoài việc phải tuân theo các điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ được quy định trong Đơn bảo hiểm hoặc đã được bổ sung

vào Đơn bảo hiểm này, và với điều kiện là Người được bảo hiểm trả thêm số phí bảo hiểm bổ sung theo thỏa thuận, phần I của Quy tắc bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm cho những tổn thất, thiệt hại cho tài sản được bảo hiểm (loại trừ tài sản đang được sản xuất, gia công hoặc tồn trữ tại cơ sở của nhà sản xuất, phân phối hoặc cung cấp) tại kho nằm ngoài phạm vi công trường trong giới hạn lãnh thổ được qui định cụ thể.

12. ĐKBS MR 100 - Bảo hiểm cho việc vận hành thử máy móc và lắp đặt.

Các bên đồng ý và hiểu rằng ngoài việc tuân thủ các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm hay bất kỳ sửa đổi bổ sung nào đã được đính kèm Đơn bảo hiểm này, thời hạn bảo hiểm sẽ được mở rộng bảo hiểm bao gồm cả việc vận hành thử hoặc chạy thử có tải nhưng không quá 04 tuần kể từ ngày bắt đầu chạy thử.

Tuy nhiên, nếu một phần của nhà máy hoặc một (một số) máy móc đã được chạy thử xong và/hoặc đã được đưa vào sử dụng hoặc đã được bàn giao, thì việc bảo hiểm cho phần nhà máy hoặc các máy móc nói trên và bất kỳ trách nhiệm nào phát sinh từ các máy móc đó sẽ chấm dứt trong khi số máy móc còn lại vẫn tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi chạy thử xong hoặc được đưa vào sử dụng hoặc được bàn giao.

Hơn nữa, các bên thỏa thuận và hiểu rằng đối với các máy móc và thiết bị lắp đặt đang trong quá trình chạy thử, các điểm loại trừ c) và d) trong Phần I “Điều khoản loại trừ chỉ áp dụng riêng cho Phần I” của Đơn bảo hiểm được hủy bỏ và điểm loại trừ sau sẽ được áp dụng:

"Tổn thất hoặc thiệt hại do thiết kế sai, khuyết tật của vật liệu hoặc khuôn đúc, tay nghề kém không phải các lỗi trong khi lắp đặt;"

- Trong trường hợp lắp đặt các máy móc và thiết bị cũ, việc bảo hiểm sẽ chấm dứt ngay khi bắt đầu chạy thử

13. ĐKBS MR 102 - Điều kiện đặc biệt liên quan tới các đường cáp, ống ngầm và các thiết bị ngầm khác- Endorsement MR 102: Special conditions concerning underground cables, pipes and other facilities

Các bên thỏa thuận và hiểu rằng, với điều kiện các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, Điều khoản bổ sung này quy định rằng: Bên bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất hoặc thiệt hại đối với các đường cáp và/hoặc ống ngầm và/hoặc các thiết bị ngầm khác sẵn có trên khu vực công trường, nếu Người được bảo hiểm trước khi tiến hành thi công xây dựng đã tìm hiểu và nắm được đầy đủ và chính xác sơ đồ về các tuyến cáp, ống ngầm hay các thiết bị ngầm khác thông qua các nhà chức trách có thẩm quyền liên quan và đã đề ra các biện pháp cần thiết để đề phòng, hạn chế tổn thất cho các công trình ngầm này trong khi thi công.

Việc bồi thường cho các tổn thất hoặc thiệt hại của các công trình ngầm có sẵn

mà vị trí của nó đã được chỉ rõ trong sơ đồ (bản vẽ xác định vị trí của các công trình ngầm) thì mức khấu trừ trong trường hợp này sẽ áp dụng mức khấu trừ ở điểm 10) dưới đây sẽ được áp dụng.

Việc bồi thường cho các tổn thất của các công trình ngầm sẵn có mà vị trí của nó chưa được nêu chính xác thì sẽ áp dụng mức khấu trừ ở điểm 10.

Trong bất kỳ trường hợp nào, trách nhiệm bồi thường của Bên bảo hiểm chỉ giới hạn trong việc sửa chữa, khắc phục các đường cáp, ống ngầm hoặc thiết bị ngầm khác này và bất kỳ các thiệt hại là hậu quả hay khoản tiền phạt đều không thuộc trách nhiệm bồi thường của Bên bảo hiểm.

14. ĐKBS MR 103 - Loại trừ tổn thất hoặc thiệt hại đối với mùa màng, rừng và vật nuôi cây trồng

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, Điều khoản bổ sung này quy định rằng: Bên bảo hiểm không bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra đối với mùa màng, rừng và/hoặc bất kỳ vật nuôi cây trồng nào trong suốt thời gian tiến hành thi công xây dựng.

15. ĐKBS MR 119 - Tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông coi, kiểm soát của Người được bảo hiểm- Endorsement MR 119: Existing property or property belonging to or held in care, custody or control by the insured

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện là Người được bảo hiểm đã trả phụ phí theo thoả thuận, Phần I của Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được mở rộng bồi thường cho những thiệt hại hoặc tổn thất xảy ra đối với Tài sản có sẵn của chủ đầu tư hoặc thuộc quyền sở hữu, trông coi, kiểm soát của Người được bảo hiểm gây ra bởi hoặc phát sinh từ công việc xây dựng hoặc lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm ở Phần I.

16. ĐKBS MR 109 - Cam kết liên quan đến vật liệu xây dựng

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, Bên bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra cho vật liệu xây dựng bởi lũ và lụt nếu lượng vật liệu đó không vượt quá nhu cầu sử dụng được lưu kho trong ba ngày hoặc nếu lượng vật liệu vượt quá phải được để ở những khu vực không có nguy cơ về lũ, lụt trong vòng 20 năm.

17. ĐKBS MR 113 - Vận chuyển đường bộ

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo

hiêm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện là Người được bảo hiểm đã trả thêm phụ phí theo thoả thuận, Phần I – Thiệt hại vật chất của Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được mở rộng để bồi thường đối với trường hợp tổn thất hay thiệt hại gây ra cho tài sản được bảo hiểm trong quá trình vận chuyển đến công trường (ngoại trừ vận chuyển bằng đường thủy hoặc đường hàng không) theo hợp đồng trong phạm vi giới hạn lãnh thổ Việt Nam, số tiền bồi thường tối đa có thể được chi trả theo quy định của Điều khoản bổ sung này sẽ không vượt quá 500.000.000 VNĐ đối với mỗi chuyến hàng.

18. ĐKBS MR 114 - Tổn thất hàng loạt

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, điều khoản sau đây sẽ áp dụng cho Hợp đồng Bảo hiểm, cụ thể:

- Tổn thất hoặc thiệt hại do lỗi thiết kế (nếu được bảo hiểm bởi Điều khoản bổ sung), khiếm khuyết của nguyên vật liệu và/hoặc lỗi tay nghề công nhân phát sinh từ cùng một nguyên nhân gây ra cho các kết cấu, một số phần của kết cấu, máy móc hoặc thiết bị cùng loại sẽ được bồi thường theo tỷ lệ sau đây sau khi áp dụng mức khấu trừ của Hợp đồng Bảo hiểm cho mỗi tổn thất:

19. ĐKBS MR 115 - Rủi ro thiết kế.

Các bên đồng ý và hiểu rằng ngoài việc tuân thủ các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ quy định trong Đơn bảo hiểm hay bất kỳ sửa đổi bổ sung nào đã được đính kèm Đơn bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã trả một khoản phí bảo hiểm bổ sung theo thoả thuận, điểm loại trừ c) trong Phần I “Điều khoản loại trừ chỉ áp dụng riêng cho Phần I” của Đơn bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ và điểm loại trừ d) sẽ được thay bằng nội dung như sau:

"d) Những chi phí thay thế, sửa chữa hoặc khắc phục tổn thất hay thiệt hại đối với các hạng mục bị ảnh hưởng bởi khuyết tật của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và/hoặc lỗi thiết kế, nhưng điểm loại trừ này sẽ chỉ áp dụng đối với các hạng mục bị tác động trực tiếp (tổn thất trực tiếp) và sẽ không bị coi là loại trừ tổn thất hay thiệt hại đối với các hạng mục đã được thực hiện hoàn chỉnh không có khiếm khuyết gây ra bởi khiếm khuyết của nguyên vật liệu và/hoặc tay nghề công nhân và/hoặc lỗi thiết kế nói trên (Tổn thất gián tiếp)".

20. ĐKBS MR 116 - Bảo hiểm cho các hạng mục của công trình được bảo hiểm đã bàn giao hoặc đưa vào sử dụng Endorsement MR 116: Cover for Insured contract works taken over or put into service

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện là Người được bảo hiểm đã trả phụ phí theo thoả thuận, Hợp đồng bảo hiểm sẽ được mở rộng để bảo hiểm cho:

- Tổn thất hoặc thiệt hại đối với các hạng mục của công trình được bảo hiểm đã bàn giao và đưa vào sử dụng nếu tổn thất hoặc thiệt hại như vậy bắt nguồn từ công

việc xây dựng các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I của Hợp đồng Bảo hiểm và xảy ra trong thời hạn bảo hiểm.

21. ĐKBS MR 120 - Chấn động, dịch chuyển hoặc suy yếu của bộ phận chống đỡ- Endorsement MR 120: Vibration, removal or weakening of support

Các bên thoả thuận và hiểu rằng, với điều kiện là các Bên tuân thủ các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung liên quan, và với điều kiện là Người được bảo hiểm đã trả thêm phụ phí theo thoả thuận, Phần II của Hợp đồng Bảo hiểm sẽ mở rộng bồi thường những trách nhiệm là hậu quả của những tổn thất hay thiệt hại xảy ra do chấn động, hoặc do bộ phận chống đỡ bị di chuyển hoặc suy yếu.

Với điều kiện rằng:

- Bên bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về những trách nhiệm đối với tài sản, đất đai hoặc nhà cửa bị tổn thất hoặc thiệt hại do hậu quả của việc sụp đổ toàn bộ hoặc một phần.

- Bên bảo hiểm sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản, đất đai hoặc nhà cửa nếu như trước khi tiến hành công việc xây dựng những tài sản, đất đai và công trình kiến trúc đó ở trong tình trạng bình thường và đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa thiệt hại cần thiết.

- Nếu được yêu cầu, trước khi công việc xây dựng bắt đầu Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải chuẩn bị bản báo cáo về tình trạng của bất cứ tài sản, đất đai hoặc nhà cửa nào nằm trong khu vực nguy hiểm.

Bên bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với:

- mất mát hoặc tổn thất có thể lường trước nếu xét theo bản chất của công việc xây dựng hoặc biện pháp thi công công trình đó.

- tổn thất bề mặt không làm suy yếu độ bền vững của tài sản, đất đai, cũng như nhà cửa và không gây nguy hiểm cho người sử dụng chúng.

- chi phí để thực hiện các biện pháp cần thiết để đề phòng hạn chế tổn thất trong suốt thời gian bảo hiểm.

22. Điều khoản bảo hiểm cho bom mìn chưa phá

Các bên thoả thuận và hiểu rằng tổn thất hay thiệt hại gây ra bởi bom chưa phá, mìn đất, đạn hay những dụng cụ chiến tranh để lại dưới lòng đất trước khi bắt đầu xây dựng, có liên quan tới dự án sẽ không được coi như là “rủi ro chiến tranh” bị loại trừ trong các điểm loại trừ chung của Quy tắc Bảo hiểm.

Tuy nhiên, Điều khoản này sẽ chỉ mở rộng bồi thường cho những tổn thất nêu trên, với điều kiện công trường đã được thăm tra và được cấp giấy chứng nhận đã rà soát bom mìn bởi cơ quan có thẩm quyền.

23. Bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường

- Các bên đồng ý và hiểu rằng, Đơn này sẽ mở rộng để bảo hiểm cho những chi phí cần thiết mà Người được bảo hiểm phải thanh toán với sự chấp thuận của Người bảo hiểm để:

- a) Di chuyển xác những tài sản bị phá huỷ ra khỏi.

- b) Tháo dỡ và phá huỷ một hay nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị phá huỷ hoặc hư hại do các rủi ro bảo hiểm gây ra;

- c) Gia cố hoặc chống đỡ Số tiền bồi thường theo điều khoản này sẽ không vượt quá: - 5% số tiền bảo hiểm của tài sản được bảo hiểm như Nhà cửa/ Máy móc/Tất cả những tài sản khác - 2,5% số tiền bảo hiểm của hàng hoá lưu kho. Người bảo hiểm sẽ không có trách nhiệm bồi thường cho bất kỳ chi phí nào:

(i) phát sinh trong việc di chuyển tài sản bị phá huỷ ngoài việc di chuyển khỏi hiện trường và địa điểm ngay sát cạnh hiện trường; (ii) phát sinh do làm ô nhiễm hay nhiễm bẩn những tài sản không được bảo hiểm theo Đơn này; Trách nhiệm bồi thường của Người bảo hiểm theo điều khoản và Đơn này đối với mỗi hạng mục, không bao giờ vượt quá số tiền bảo hiểm kê khai tương ứng với mỗi hạng mục

24. Điều khoản về chi phí ngăn ngừa và hạn chế tổn thất

Trong trường hợp Người được bảo hiểm đã chi trả những chi phí hợp lý với nỗ lực nhằm khôi phục, bảo vệ hoặc bảo quản, giữ gìn tài sản được bảo hiểm để giảm thiểu các tổn thất được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm này hoặc nhằm khiếu kiện đòi bồi thường thiệt hại hoặc bồi thường khác đối với người có liên quan đến tổn thất đó, Người bảo hiểm sẽ chi trả cho những chi phí đó, nhưng nếu tài sản được mua bảo hiểm với số tiền bảo hiểm nhỏ hơn giá trị của nó tại thời điểm xảy ra tổn thất dẫn đến phát sinh các chi phí nói trên thì số tiền có thể được bồi thường theo Điều khoản này sẽ bị giảm theo tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị.

Luôn với điều kiện rằng Người được bảo hiểm phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Người bảo hiểm trước khi tiến hành chi trả các chi phí đó.

Quy định rằng với điều kiện là trách nhiệm của Người bảo hiểm đối với các chi phí này không vượt quá giới hạn nêu trên và tổng trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại và chi phí này sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

25. Điều khoản về Tự động khôi phục Số tiền bảo hiểm

Trên cơ sở Người được bảo hiểm chấp thuận trả phí bảo hiểm bổ sung cho khoản bồi thường đã thanh toán với tỷ lệ phí thỏa thuận theo ngày từ ngày xảy ra tổn thất đến ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm, các bên thỏa thuận rằng, trong trường hợp có tổn thất xảy ra, Điều khoản bảo hiểm này sẽ được tự động khôi phục đầy đủ số tiền bảo hiểm.

26. Điều khoản sai sót và bỏ sót

Các bên thỏa thuận rằng phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này

sẽ không bị mất hiệu lực bởi bất kỳ sự bỏ sót, sai sót, định giá hoặc mô tả không chính xác một cách vô tình, không chú ý về quyền lợi, rủi ro hay tài sản được bảo hiểm miễn là Người được bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Người bảo hiểm ngay sau khi phát hiện ra những sai sót hoặc bỏ sót này.

Với điều kiện các nội dung khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các điểm Loại trừ của Quy tắc bảo hiểm áp dụng.

27. Điều khoản về Chi phí kiến trúc sư, giám định viên, tư vấn, kỹ sư

Điều khoản bảo hiểm này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí trong việc thuê các chuyên gia như Kiến trúc sư, Giám định viên, Tư vấn, Kỹ sư và các chi phí khác (không vượt quá các định mức chi phí do các cơ quan có chức năng của Việt Nam quy định được áp dụng tại thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại) để thực hiện công tác ước lượng, lập sơ đồ/bản vẽ, các chi tiết kỹ thuật, xác định khối lượng công việc, đấu thầu và giám sát cần thiết trong quá trình khôi phục các tài sản được bảo hiểm sau khi bị thiệt hại hoặc bị phá hủy gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại), với điều kiện là trách nhiệm của Bảo hiểm đối với các chi phí này không vượt quá giới hạn nêu trên và tổng trách nhiệm đối với tổn thất hoặc thiệt hại và chi phí này sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

28. Điều khoản về thanh toán bồi thường tạm ứng

Các bên thỏa thuận rằng tại mỗi giai đoạn được hai bên cùng chấp thuận trên cơ sở yêu cầu của Người được bảo hiểm, Bên bảo hiểm sẽ thanh toán bồi thường tạm ứng cho Người được bảo hiểm cho những tổn thất được bảo hiểm với điều kiện tổng số tiền đã tạm ứng đó sẽ được trừ vào số tiền bồi thường được chấp thuận cuối cùng.

29. Điều khoản điều chỉnh phí cuối thời hạn bảo hiểm

Người được bảo hiểm trong một khoảng thời gian hợp lý sau ngày kết thúc công trình, sẽ cung cấp cho Người bảo hiểm bản khai tổng giá trị thực tế cuối cùng của các hạng mục được bảo hiểm, và phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh dựa trên giá trị thực tế đó.

Nếu như phí bảo hiểm tính toán cuối cùng này lớn hơn phí bảo hiểm dự tính ban đầu, Người được bảo hiểm cam kết sẽ thanh toán phần chênh lệch đó cho Người bảo hiểm, nhưng nếu phí bảo hiểm cuối cùng này nhỏ hơn phí bảo hiểm dự tính ban đầu thì Người bảo hiểm sẽ hoàn lại phần chênh lệch cho Người được bảo hiểm

III. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

